|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT GIA LÂM**  **TRƯỜNG THCS DƯƠNG XÁ**    **Mã đề 002** | **ĐỀ ÔN THI VÀO 10 - NĂM HỌC 2019 – 2020**  **Môn: Lịch sử**  ***Thời gian làm bài: 60 phút*** |

***Câu 1. Chính sách đối ngoại của Liên Xô từ năm 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX là gì?***

A. Hoà hoãn, bắt tay với Mĩ cùng thống trị thế giới.

B. Coi Mĩ là đối tác chiến lược, cùng họp tác phát triển

C. Thưc hiện chính sách đối đầu với Mĩ, lãnh đạo các nước xã hội chủ nghĩa chống lại Mĩ.

D. Chung sống hoà bình, quan hệ hữu nghị với tất cả các nước, ủng hộ cuộc chiến tranh chống chủ nghĩa thực dân.

***Câu 2. Cuộc khủng hoảng về nhiều mặt của thế giới vào giữa những năm 70 của thế kỉ XX mở đầu bằng***

A. sự khủng hoảng, trì trệ của Liên Xô.

B. cuộc khủng hoảng dầu mỏ trên thế giới năm 1973.

C. cuộc khủng hoảng thừa trong thế giới tư bản.

D. sự mâu thuẫn trong nội bộ Đảng Cộng sản Liên Xô.

***Câu 3. Lực lượng quân sự nào của ta được thành lập trong cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp ở Hà Nội cuối năm 1946 - đầu năm 1947?***

A.Trung đoàn Thủ đô. B. Tự vệ Thủ đô.

C. Cứu quốc quân. D. Dân quân du kích.

***Câu 4. Thực hiện kế hoạch Na-va, từ thu - đông năm 1953, Pháp tập trung quân lớn nhất ở đâu?***

A. Đồng bằng Bắc Bộ. B. Tây Bắc. C. Thượng Lào. D. Các thành phố lớn.

***Câu 5. Quân ta tiến vào tiếp quản Thủ đô Hà Nội vào ngày nào?***

A. Ngày 10-10-1954 . B. Ngày 10-10-1955.

C. Ngày 11-10-1954 . D. Ngày 11-10-1955.

***Câu 6. Mục đích của Pháp phát triển giao thông vận tải trong cuộc khai thác lần thứ hai là***

A. chuyên chở vật liệu và lưu thông hàng hoá thuận lợi.

B. mở mang hệ thống đường xá Việt Nam ngang tầm thế giới.

C. giải quyết nạn thất nghiệp ở Việt Nam.

D. phục vụ cho công cuộc khai thác thuộc địa.

***Câu 7. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9 - 1960) đã đề ra***

A. nhiệm vụ chiến lược của cách mạng cả nước và nhiệm vụ của cách mạng từng miền.

B. phương hướng cơ bản của cách mạng miền Nam là đấu tranh vũ trang lật đổ ách thống trị của Mĩ - Diệm

C. đường lối tiến hành công nghiệp hoá, điện khí hoá đất nước.

D. biện pháp giải quyết những khó khăn về kinh tế, xã hội ở miền Bắc.

***Câu 8. Âm mưu thâm độc nhất của Mĩ trong thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam Việt Nam là gì***

A. Xâm lược miền Nam Việt Nam.

B. “Dùng người Việt đánh người Việt”.

C. Dồn dân lập “ấp chiến lược”, tách nhân dân ra khỏi cách mạng.

D. Tạo thế và lực cho sự tồn tại của chính quyền Sài Gòn.

***Câu 9. Phần lớn các nước châu Á giành được độc lập vào thời gian nào?***

A. Cuối những năm 40 của thế kỉ XX. B. Cuối những năm 50 của thế kỉ XX.

C. Đầu những năm 60 của thế kỉ XX. D. Cuối những năm 60 của thế kỉ XX.

***Câu 10. Trận tiến công mở màn trong chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950 là trận nào?***

A.Thất Khê B. Cao Bằng. C. Đông Khê. D. Đình Lập.

***Câu 11. Mĩ chuyển sang chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” là do***

A. thất bại ở trận Vạn Tường.

B. thất bại trong cuộc Tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân năm 1968 của quân ta.

C. thất bại trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc lần thứ nhất

D. thất bại của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965 - 1968).

***Câu 12. Sự ra đời nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa có ý nghĩa lịch sử là***

A. kết thúc hơn 100 năm nô dịch, thống trị của đế quốc và hàng nghìn năm của chế độ phong kiến, đưa đất nước Trung Hoa bước vào kỉ nguyên độc lập tự do.

B. tăng cường lực lượng của chủ nghĩa xã hội trên thế giới và tăng cường sức mạnh của phong trào giải phóng dân tộc.

C. đưa nhân dân Trung Quốc tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

D. là đối trọng của Mĩ, cân bằng tiềm lực quân sự với Mĩ và các nước tư bản chủ nghĩa.

***Câu 13. Năm 1994, ở Nam Phi diễn ra sự kiện lịch sử nào tiêu biểu?***

A. Chế độ A-pác-thai bị xoá bỏ.

B. Đại hội dân tộc (ANC) tiến hành đại hội.

C. Nen-xơn Man-đê-la được trả tự do.

D. Diễn ra cuộc bầu cử dân chủ đa chủng tộc đầu tiên ở Nam Phi và Nen-Xơn Man-đê-la trở thành Tổng thống.

***Câu 14. Trong việc thực hiện “Chiến lược toàn cầu” sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ đã vấp phải nhiều thất bại nặng nề, tiêu biểu là***

A. cuộc chiến tranh Triều Tiên. B. chiến tranh Trung Quốc,

C. chiến tranh xâm lược Việt Nam. D. chiến tranh chống Cu-ba.

***Câu 15. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Tây Âu đã phải dựa vào đâu để phát triển kinh tế?***

A. Dựa vào nội lực của chính mình.

B. Dựa vào nhân dân lao động trong nước.

C. Dựa vào các thuộc địa.

D. Nhận viện trợ của Mĩ theo “Kế hoạch phục hưng châu Âu”.

***Câu 16. Thành tựu về khoa học - kĩ thuật quan trọng nhất của thế kỉ XX là gì?***

A. Phương pháp sinh sản vô tính. B. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

C. Công bố “Bản đồ gen người”. D. Phát minh ra máy tính điện tử.

***Câu 17. Giai cấp lãnh đạo phong trào “chấn hưng nội hoá, bài trừ ngoại hoá” ( 1919), đấu tranh chống Pháp độc quyền cảng Sài Gòn và xuất khẩu lúa gạo Nam Kì (1923) là***

A. giai câp tư sản mại bản. B. giai câp tư sản dân tộc.

C. tầng lóp tiểu tư sản. D. giai cấp công nhân.

***Câu 18. Nguyễn Ái Quốc đã gửi văn bản nào dưới đây tới Hội nghị Véc-xai (1919)?***

A. Bản án chế độ thực dân Pháp. B. Bản yêu sách của nhân dân An Nam.

C. Những bài viết in trên báo *Người cùng khổ.* D. Tác phấm *Đường cách mệnh.*

***Câu 19. Tổ chức nào là hạt nhân dẫn tới sự ra đời của Đông Dương Cộng sản Đảng (6-1929)?***

A. Hội Việt Nam Nghĩa đoàn. B. Tân Việt Cách mạng đảng,

C. Việt Nam Quốc dân đảng. D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

***Câu 20. Cơ hội nào đã tạo điều kiện cho Đảng bộ Bắc Sơn lãnh đạo nhân dân nổi dậy khởi nghĩa?***

A.Quân Nhật đánh vào Lạng Sơn, quân đội Pháp thua chạy.

B. Quân Nhật cho quân tiến sát biên giới Việt – Trung

C. Quân Pháp ở Lạng Sơn đầu hàng quân Nhật.

D. Quân Nhật tiến đánh quân Pháp trên toàn Đông Dương.

***Câu 21. Thành tựu nào được xem là quan trọng nhất trong lĩnh vực công nghiệp mà Liên Xô đạt được trong giai đoạn 1950 - 1973?***

A. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

B. Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới.

C. Là nước đầu tiên phóng thành công tàu vũ trụ có người lái.

D. Là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo của Trái Đất.

***Câu 22. Biến đổi nào là quan trọng nhất của các nước Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay?***

A. Lần lượt gia nhập ASEAN. B.Hầu hết các nước đều giành được độc lập.

C. Trở thành các nước công nghiệp mới. D. Tham gia vào Liên hợp quốc.

***Câu 23. Việc Mĩ thực hiện kế hoạch Mác-san đã tác động như thế nào đến tình hình châu Âu?***

A. Giúp phục hồi kinh tế Tây Âu.

B. Giúp Tây Âu trở thành trung tâm kinh tế, tài chính thế giới.

C. Tạo nên sự đối lập về kinh tế, chính trị giữa Tây Âu và Đông Âu.

D. Tây Âu liên minh chặt chẽ với Mĩ.

***Câu 24 Hãy cho biết đặc điểm lớn nhất của cách mạng khoa học - kĩ thuật từ năm 1945 đến nay.***

A. Diễn ra ở một số lĩnh vực quan trọng.

B. Diễn ra trên tất cả các lĩnh vực.

C. Diễn ra với tốc độ và quy mô lớn chưa từng thấy.

D. Khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

***Câu 25. Đóng góp lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc đối với cách mạng Việt Nam trong những năm 1919 - 1925 là***

A. sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

B. truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê-nin về Việt Nam.

C. chuẩn bị về mặt tư tưởng - chính trị cho sự thành lập Đảng.

D. tìm thấy con đường cứu nước đúng đắn cho cách mạng Việt Nam - cách mạng vô sản

***Câu 26. Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng xác định giai cấp công nhân là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam vì***

A. giai cấp công nhân là lực lượng đông đảo.

B. công nhân có ý thức về quyền lợi giai cấp.

C. giai cấp công nhân có tinh thần cách mạng triệt để.

D. công nhân là lực lượng đại diện cho phương thức sản xuất mới.

***Câu 27. Thành quả lớn nhất của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là***

A. thành lập được chính quyền Xô viết Nghệ - Tĩnh.

B. hình thành khối liên minh công nông.

C. Đảng rút ra nhiều bài học quý báu trong lãnh đạo cách mạng.

D. quần chúng được giác ngộ trở thành lực lượng chính trị hùng hậu.

***Câu 28. Nguyên nhân chủ yếu nào dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?***

A. Do sự đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân tộc Việt Nam.

B. Do chiến thắng của Hồng quân Liên Xô và quân Đồng minh.

C. Sự chuẩn bị chu đáo của toàn Đảng, toàn dân trong suốt 15 năm.

D. Có Đảng Cộng sản lãnh đạo, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

***Câu 29. Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ trở thành trung tâm của kế hoạch Na-va là do***

A. Điện Biên Phủ có vị trí chiến lược quan trọng.

B. Điện Biên Phủ được Pháp chiếm từ lâu.

C. Điện Biên Phủ ngay từ đầu là trọng tâm của kế hoạch Na-va.

D. Điện Biên Phủ gần nơi đóng quân chủ lực của Pháp.

***Câu 25. Trước những thách thức lớn của xu thế toàn cầu hoá, Việt Nam cần phải làm gì để tận dụng những mặt tích cực và hạn chế những mặt tiêu cực?***

A. Đi tắt đón đầu những thành tựu khoa học - công nghệ.

B. Đi tắt đón đầu những thành tựu công nghệ, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn

C. Đi tắt đón đầu những thành tựu khoa học - công nghệ, xây dựng một nền văn hoá tiên tiến.

D. Tiếp thu, ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ, xây dựng một nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, giữ vững chủ quyền độc lập.

***Câu 31. Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế Mĩ so với kinh tế Tây Âu và Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?***

A. Kinh tế Mĩ phát triển nhanh và luôn giữ vững địa vị hàng đầu.

B. Kinh tế Mĩ bị các nước tư bản Tây Âu và Nhật Bản cạnh tranh gay gắt.

C. Kinh tế Mĩ phát triển nhanh, nhưng thường xuyên xảy ra nhiều cuộc suy thoái.

D. Kinh tế Mĩ phát triển đi đôi với phát triển quân sự.

***Câu 32. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Nhật Bản gặp phải khó khăn gì khác với các nước tư bản đồng minh chống phát xít?***

A. Bị quân đội nước ngoài chiếm đóng.

B. Là nước bại trận, nước Nhật mất hết thuộc địa.

C. Thiếu thốn trầm trọng lương thực, thực phẩm.

D. Phải dựa vào viện trợ của Mĩ dưới hình thức vay nợ.

***Câu 33. Điểm khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên (2-1930) và Luận cương chính trị (10-1930) của Đảng là gì?***

A. Xác định lực lượng cách mạng Việt Nam. B. Xác định nhiệm vụ và lực lượng cách mạng.

C. Xác định vị trí cách mạng Việt Nam. D. Xác định chiến lược cách mạng Việt Nam.

***Câu 34. Điểm khác nhau cơ bản của chiến lược “Chiến tranh cục bộ” so với chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” lả gì?***

A. Sử dụng lực lượng quân viễn chinh Mĩ, quân chư hầu và tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc.

B. Sử dụng cố vấn Mĩ, vũ khí và phương tiện chiến tranh của Mĩ.

C. Là loại hình chiến tranh thực dân mới nhằm chống lại cách mạng miền Nam.

D. Là loại hình chiến tranh thực dân mới nhằm mở rộng chiến tranh trên toàn Đông Dương.

***Câu 35. Sự khác biệt căn bản giữa phong trào đấu tranh của nông dân Nghệ - Tĩnh với phong trào đấu tranh trong cả nước năm 1930 là gì?***

A. Nông dân đấu tranh chưa có khẩu hiệu cụ thể.

B. Nông dân đấu tranh bằng lực lượng chính trị.

C. Những cuộc đấu tranh của nông dân có vũ trang tự vệ.

D. Những cuộc biểu tình của nông dân chỉ đặt ra mục tiêu cải thiện đòi sống.

***Câu 36. Nhận định nào sau đây đánh giá đúng sự phát triển kinh tế Nhật Bản từ năm 1960 đến năm 1973?***

A. Phát triển nhảy vọt B. Phát triển vượt bậc.

C. Phát triển thần kì. D. Phát triển to lớn.

***Câu 37. Nguyên nhân nào cơ bản nhất thúc đẩy nền kinh tế Nhật phát triển và là bài học kinh nghiệm cho các nước đang phát triển trong đó có Việt Nam?***

A. Con ngưòi được đào tạo chu đáo và áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật.

B. Vai trò lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của nhà nước,

C. Tận dụng tốt các điều kiện bên ngoài để phát triển.

D. Các công ti năng động có tầm nhìn xa, sức cạnh tranh cao, chi phí cho quốc phòng thấp.

***Câu 38. Bài học nào được rút ra từ phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Đông Dương còn nguyên giá trị trong thời đại ngày nay?***

A. Chủ trương phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

B. Phương pháp tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

C. Linh hoạt các phương pháp đấu tranh kinh tế, chính trị, ngoại giao.

D. Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào cách mạng nước ta.

***Câu 39. Bài học kinh nghiệm quan trọng về sự lãnh đạo của Đảng trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 là gì?***

A. Phân hoá và cô lập cao độ kẻ thù.

B.Tập hợp, tổ chức các lực lượng yêu nước rộng rãi.

C. Nắm bắt tình hình thế giới, đề ra chủ trương-phù hợp.

D. Kết hợp đấu tranh chính trị với vũ trang, chớp thời cơ giành, chính quyền.

***Câu 40. Nhận xét nào dưới đây là đầy đủ nhất về chuyển biến của giai cấp nông dân sau Chiến tranh thế giới thứ nhất?***

A. Phát triển nhanh về số lượng, trở thành lực lượng lớn nhất của cách mạng, bị áp bức bóc lột nặng nề nên hăng hái đấu tranh.

B. Phát triển nhanh về số lượng trở thành lực lượng lớn nhất của cách mạng, mâu thuẫn với đế quốc phong kiến tay sai nên hăng hái tham gia cách mạng.

C. Bị phong kiến, thực dân tước đoạt tư liệu sản xuất, không lối thoát, mâu thuẫn với đế quốc phong kiến tay sai gay gắt, là lực lượng to lớn của cách mạng.

D. Bị tước đoạt tư liệu sản xuất, mâu thuẫn với đế quốc phong kiến tay sai gay gắt nên kiên quyết đòi lật đổ chính quyền thực dân và phong kiến.